

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI TỈNH BẮC NINH

NGUYỄN HỮU TUYẾN*

Ngày nhận bài: 09/05/2016; ngày sửa chữa: 10/05/2016; ngày duyệt: 12/05/2016.

Abstract: Changing methods of teaching has been carried out in all levels of educational institutions in Bac Ninh but effectiveness is not up to expectations. The article refers to the solutions to change teaching methods at secondary and high schools in Bac Ninh province to promote the positive and initiative of learners with aim to improve quality of education in line with education reform towards developing learners' competency.

Keywords: Changing methods of teaching, secondary school, Bac Ninh province.

Triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, ngày 26/6/2014, Tỉnh ủy Bắc Ninh đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014-2020, định hướng đến năm 2030, trong đó tập trung thực hiện 3 khâu đột phá chính: *Đổi mới công tác quản lý, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) và giáo dục*. Với mục tiêu đặt ra, từ năm 2015 Sở GD-ĐT Bắc Ninh coi nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo đổi mới PPDH là trọng tâm trong kế hoạch phát triển sự nghiệp GD-ĐT.

Bài viết này đề cập việc tổ chức, thực hiện đổi mới PPDH bậc trung học (BTH) tại tỉnh Bắc Ninh, góp phần giúp đội ngũ CBQL và giáo viên (GV) nắm được những chủ trương, biện pháp chỉ đạo của ngành trong việc triển khai sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện BTH tại Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay.

1. Một số vấn đề đặt ra trong việc đổi mới PPDH BTH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

1.1. Về nhận thức. Một số CBQL và GV chưa nhận thức đúng về bản chất của việc đổi mới PPDH; việc vận dụng lí luận dạy học vào thực tiễn giảng dạy chưa thường xuyên, tích cực; quá trình chỉ đạo và thực hiện đổi mới PPDH còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng, vẫn còn hiện tượng nhăm lẩn PPDH với kĩ thuật dạy học, hình thức tổ chức dạy học. Tại hội nghị cốt cán gồm các CBQL, tổ trưởng bộ môn và thành viên hội đồng bộ môn các trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), các Phòng GD-ĐT trong toàn tỉnh ngày 15/8/2014 đã nhận được 15 ý kiến

tham luận của đại diện các đơn vị, tuy nhiên chỉ có THPT Lý Thường Kiệt (1/15 chiếm 6,7%) thể hiện sự chủ động, linh hoạt khi triển khai và chỉ đạo GV thực hiện đổi mới PPDH, còn lại các đơn vị đều tỏ ra lúng túng trong công tác này. Kết quả kiểm tra việc triển khai tại các trường trên địa bàn tỉnh vào đầu năm học 2014-2015 của Sở GD-ĐT Bắc Ninh cũng cho thấy đa số CBQL vẫn nặng về chỉ đạo dạy học theo hướng trang bị kiến thức, chưa quan tâm đến điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh (HS), chưa chú trọng rèn kĩ năng tự học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS.

1.2. Về quản lí. Việc vận dụng, cơ chế, chính sách chưa khuyến khích CBQL và GV sẵn sàng thực hiện đổi mới PPDH; quá trình phân cấp quản lí giáo dục cũng còn những bất cập, một số chính sách của Đảng, Nhà nước về GD-ĐT chưa được các cấp thực hiện đồng bộ. Nhiều CBQL còn nặng về chỉ đạo hành chính, chưa mạnh dạn giảm bớt các loại hồ sơ sổ sách không cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho GV tập trung vào nghiên cứu cải tiến nội dung và PPDH. Trang bị đồ dùng và thiết bị dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của từng môn học; chưa đề ra các giải pháp thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực tại địa phương để củng cố, xây dựng cơ sở vật chất nhằm phát huy hiệu quả trong sự nghiệp GD-ĐT. Bên cạnh đó, việc thực hiện giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục còn gặp nhiều khó khăn, nhất là với các trường THCS; chính sách tiền lương cho đội ngũ nhà giáo và CBQL chưa

* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

đáp ứng yêu cầu, một số cán bộ GV chưa thật sự yên tâm công tác do đồng lương còn quá eo hẹp trong cuộc sống hiện tại.

1.3. Về PPDH của GV. Phương pháp thuyết trình (PPDH truyền thống) còn được sử dụng tương đối nhiều làm hạn chế hoạt động tích cực của HS, một số giờ học vẫn nặng về trang bị kiến thức, chưa chú trọng việc rèn kĩ năng tự học, tự nghiên cứu cho HS; việc gắn nội dung dạy học với các tình huống thực tiễn chưa được chú trọng, quá trình tổ chức thí nghiệm, thực hành, dạy học thông qua các hoạt động thực tiễn ít được thực hiện; đồ dùng, thiết bị dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu; việc sử dụng phương tiện dạy học mới, áp dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học còn hạn chế; một số GV chưa quan tâm rèn kĩ năng vận dụng tri thức liên môn để giải quyết các chủ đề phức hợp gắn với thực tiễn cho HS; nhiều bài giảng chưa được đầu tư đúng mức, chưa thiết kế giáo án sát với tiến trình tổ chức hoạt động “dạy” của GV, hoạt động “học” của HS, còn nặng về liệt kê các nội dung cần giảng dạy. Vấn đề kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS còn mang tính “xuôi chiều” (GV đánh giá HS), chưa phối hợp đan xen các hình thức đánh giá, đối tượng đánh giá như: GV - HS; HS - HS...

Thực trạng quá trình dạy học nêu trên chưa kích thích được khả năng sáng tạo và năng lực vận dụng tri thức đã học để giải quyết các tình huống thực tiễn cuộc sống; chưa giúp HS phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kĩ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo.

1.4. Những nhân tố ảnh hưởng đến việc đổi mới PPDH. Do tâm lí ngại thay đổi của một số CBQL và GV có thâm niên công tác muốn duy trì cách dạy cũ; một bộ phận đội ngũ GV còn chưa thực sự yêu nghề, chưa thấy được vai trò của việc nâng cao chất lượng GD-ĐT qua đổi mới PPDH, một số GV chưa được đào tạo “chuẩn nghề”, phải dạy “chéo ban, chéo môn” dẫn tới kiến thức, năng lực nhận thức về lí luận dạy học bộ môn còn nhiều hạn chế. Điều kiện sống của GV còn khó khăn, do đó họ chưa thực sự dành hết tâm sức cho sự nghiệp giáo dục; cơ sở vật chất, phương tiện dạy học thiếu thốn, chưa đáp ứng được nhu cầu (phòng học, đồ dùng, trang thiết bị, phòng học chức năng, nhân viên chuyên trách còn thiếu so với yêu cầu đổi mới giáo dục). Một số HS

chưa thật sự tích cực, chủ động trong quá trình học tập, rèn luyện, tâm lí học “đối phó thi cử”, học vì “sức ép” của gia đình, học theo “trào lưu” bạn bè, xã hội đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng GD-ĐT nói chung, quá trình đổi mới PPDH hiện nay nói riêng; việc tổ chức kiểm tra, đánh giá chưa khuyến khích tính tích cực, chủ động sáng tạo của HS, nhiều kì thi còn gây ra tâm lí nặng nề, căng thẳng mệt mỏi cho HS trong quá trình học tập.

2. Các giải pháp thực hiện đổi mới PPDH BTH ở Bắc Ninh hiện nay

Để triển khai *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/6/2014 của Tỉnh ủy Bắc Ninh, Sở GD-ĐT Bắc Ninh đã có Hướng dẫn số 979/SGDĐT-GDTrH ngày 21/8/2014*, nhằm chỉ đạo đồng bộ việc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT cấp trung học trên địa bàn tỉnh, với nội dung cụ thể là: - Đổi mới việc lập kế hoạch dạy học, thiết kế bài dạy; - Đổi mới PPDH trên lớp học và đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học; - Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS. Để thực hiện tốt nội dung này, Sở GD-ĐT đã triển khai tập huấn về đổi mới PPDH cho 17 lớp gồm các đối tượng CBQL, GV với 1.685 người tham dự; thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp theo từng lớp đối tượng HS tại 100% các trường trung học trên địa bàn toàn tỉnh, Sở GD-ĐT duyệt kế hoạch với các trường THPT, Phòng GD-ĐT duyệt kế hoạch với các trường THCS (thời gian là 15/9/2015) và chỉ đạo điểm tại 8 trường THPT, 16 trường THCS từ 1/2015-4/2015. Trong đó, trọng tâm là bản cách thiết kế bài học trên giáo án theo hướng đổi mới PPDH; tổ chức các hoạt động học tập theo hướng phát triển năng lực HS; đánh giá giờ dạy theo hướng nghiên cứu bài học; tích cực sử dụng mạng “Trường học kết nối” để sinh hoạt chuyên môn; qua đó đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến. Các nhà trường cần tăng cường chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng chương trình, nội dung phù hợp với đối tượng HS từng lớp, từng trường; chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng “Nghiên cứu bài học”, cùng với việc đổi mới kiểm tra, đánh giá HS.

2.1. Thiết kế tiến trình dạy học: Việc thiết kế bài dạy học (soạn giáo án), cần xác định các mục tiêu dạy học về kiến thức, kĩ năng một cách cụ thể;

giáo án phải mô tả rõ ràng các hoạt động “dạy” của GV, hoạt động “học” của HS. Tiến trình dạy học cần vận dụng một cách linh hoạt ở cả trên lớp, ngoài lớp học (hoạt động trải nghiệm sáng tạo). Thiết kế tiến trình dạy học phải đảm bảo 4 tiêu chí sau: - *Sự phù hợp của “chuỗi” hoạt động học* với mục tiêu, nội dung và PPDH được sử dụng; - *Sự rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kĩ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập*; - *Sự phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu* được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của HS; - *Sự hợp lí của phương án kiểm tra, đánh giá* trong quá trình tổ chức hoạt động học của HS.

2.2. Biên soạn câu hỏi/bài tập: Cần xác định và mô tả 4 mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập có thể sử dụng để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất của HS trong tiến trình dạy học.

2.3. Tổ chức dự giờ rút kinh nghiệm: Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện đổi mới PPDH, tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm theo hướng “nghiên cứu bài học”. Khi dự giờ, cần tập trung quan sát hoạt động học của HS thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập với yêu cầu sau: - *Chuyển giao nhiệm vụ học tập:* nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của HS, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà HS phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của HS; đảm bảo cho tất cả HS tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ; - *Thực hiện nhiệm vụ học tập:* khuyến khích HS hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của HS và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có HS bị “bỏ quên”; - *Báo cáo kết quả và thảo luận:* hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kĩ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho HS trao đổi,

thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lí những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lí; - *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:* nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của HS; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến thảo luận của HS; chính xác hoá các kiến thức mà HS đã học được thông qua hoạt động. Mỗi chuyên đề được thực hiện ở nhiều tiết học nên một nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong và ngoài lớp học, do đó khi dự một giờ dạy, GV phải đặt nó trong toàn bộ tiến trình dạy học của chuyên đề đã được thiết kế.

2.4. Phân tích, rút kinh nghiệm bài học: Quá trình dạy học mỗi chuyên đề được thiết kế thành các hoạt động học của HS dưới dạng các nhiệm vụ học tập kế tiếp nhau, có thể thực hiện trên lớp hoặc về nhà. HS tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của GV. *Phân tích giờ dạy là phân tích hiệu quả hoạt động học của HS, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động cho HS của GV theo 3 tiêu chuẩn, 12 tiêu chí (xem phiếu đánh giá, xếp loại giờ dạy):*

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

1. Các nội dung và tiêu chí đánh giá giờ dạy:

Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Mức độ (điểm)				
		0	0,5	1,0	1,5	2,0
Kê hoạch và tài liệu dạy học	1. <i>Chuỗi hoạt động học</i> phù hợp với mục tiêu, nội dung và PPDH được sử dụng.					
	2. <i>Mỗi nhiệm vụ học tập</i> thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, kĩ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được.					
	3. <i>Thiết bị dạy học và học liệu</i> được sử dụng phù hợp với hoạt động học của HS.					
	4. <i>Phương án kiểm tra, đánh giá</i> trong quá trình tổ chức hoạt động học của HS hợp lí.					
Tổ chức hoạt động học cho HS	5. <i>Phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập</i> sinh động, hấp dẫn HS.					
	6. <i>Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện</i> kịp thời những khó khăn của HS.					
	7. <i>Biện pháp hỗ trợ và khuyến khích</i> HS hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập phù hợp, hiệu quả.					
	8. <i>Việc tổng hợp, phân tích, đánh giá</i> kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của HS hiệu quả.					
Hoạt động của HS	9. <i>Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng</i> nhận nhiệm vụ học tập của tất cả HS trong lớp.					
	10. HS <i>tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác</i> trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.					
	11. HS tham gia tích cực trong <i>trình bày, trao đổi, thảo luận</i> về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.					
	12. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập <i>đúng đắn, chính xác, phù hợp</i> .					
Tổng cộng					/24

2. Xếp loại giờ dạy:

- *Loại giỏi: Tổng cộng đạt từ 20 điểm trở lên; không có tiêu chí đạt dưới 1,0 điểm; các tiêu chí 2; 5; 10 và 12 đạt từ 1,5 điểm trở lên.*

- *Loại khá: Tổng cộng đạt từ 17 - dưới 20 điểm và không có tiêu chí đạt dưới 1,0 điểm.*

- *Loại trung bình: Tổng cộng đạt từ 12 điểm - dưới 17 điểm;*

- *Chưa đạt yêu cầu: Tổng cộng dưới 12 điểm; Trường hợp đủ điểm, nhưng không đủ các điều kiện xếp loại thì được xếp ở loại liền kề.*

3. Tổ chức thực hiện, kiểm tra và đánh giá

3.1. Tập huấn cấp Sở, Phòng GD-ĐT. Sở GD-ĐT tiến hành tập huấn vào 11/2014 cho 100% CBQL, GV THPT về công tác quản lý hoạt động chuyên môn, các chuyên đề về đổi mới PPDH cho các đơn vị qua mạng, bàn giao và phân quyền cấp tài khoản trong trang "Trường học kết nối" cho GV, HS. Sau đợt tập huấn đã có 4.519 GV tham gia và nhận tài khoản, 42.580 HS có tài khoản tham gia diễn đàn mạng, 3.232 bài học được trao đổi trên diễn đàn với 678 nhóm chuyên môn thường xuyên đổi mới sinh hoạt chuyên môn về đổi mới PPDH. Định kì vào tháng 8 hàng năm, Sở GD-ĐT tập huấn cho 255 thành viên cốt cán trong hội đồng bộ môn, Phòng GD-ĐT tập huấn cho toàn bộ đội ngũ GV tại đơn vị mình theo cụm trường.

3.2. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo. Các phòng GD-ĐT, các nhà trường hoàn thành kế hoạch chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ đổi mới PPDH của đơn vị mình trước tháng 10 hàng năm. Sở, Phòng GD-ĐT trực tiếp lựa chọn 24 trường (8 trường THPT, 12 trường THCS) và phân công làm cụm trường, đơn vị chỉ đạo điểm về đổi mới đồng bộ PPDH, kiểm tra đánh giá; tiến hành xây dựng và thống nhất kế hoạch tổ chức chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Sở GD-ĐT ban hành kế hoạch chỉ đạo các đơn vị thực hiện lộ trình đổi mới PPDH, các hình thức tổ chức dạy học vào tháng 9 hàng năm.

3.3. Hoạt động của đội ngũ cốt cán tại cơ sở. Sở GD-ĐT thành lập hội đồng bộ môn gồm 255 thành viên gồm các CBQL, nhà giáo dạy giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong công tác. Sở GD-ĐT xây dựng kế hoạch cử các thành viên của hội đồng bộ môn cấp tỉnh tham gia tư vấn, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới PPDH, nhiệm vụ nâng cao chất lượng tại cơ sở từ 01/11/2015.

3.4. Đánh giá kết quả thực hiện của các đơn vị. Các phòng GD-ĐT, các nhà trường báo cáo kết

quả thực hiện các nội dung theo định kì vào cuối học kì 1 và kết thúc năm học. Sở GD-ĐT có trách nhiệm sơ kết, tổng kết định kì theo năm học và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nổi trội trong mỗi năm học của các đơn vị.

3.5. Kết quả đạt được. Nhận thức của đội ngũ CBQL, GV đã có chuyển biến thông qua ba đợt tập huấn, qua đó, bước đầu đã thống nhất được tư tưởng chỉ đạo, quan điểm và mục tiêu cũng như cách thức tổ chức thực hiện đổi mới PPDH từ Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT đến đội ngũ cốt cán và GV các đơn vị. Việc đổi mới cách soạn bài, thiết kế các hoạt động học tập của HS, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực HS đã được định hình rõ nét và mang lại hiệu quả thiết thực. Hoạt động của hội đồng bộ môn đã có sự lan tỏa, ảnh hưởng với đội ngũ GV trong toàn cấp học, mỗi học kì hội đồng bộ môn đã thực hiện 32 đợt chỉ đạo điểm tại các đơn vị trường học, có 1415 bài dạy điển hình về đổi mới PPDH; 763 chủ đề dạy học theo hướng tích hợp được thực hiện.

Đổi mới PPDH là khâu đột phá để nâng cao chất lượng GD-ĐT, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, góp phần đáp ứng mục tiêu "Phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời" như Nghị quyết mà Ban Chấp hành Trung ương đã đề ra. □

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*

[2] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh. *Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/6/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014-2020, định hướng đến năm 2030.*

[3] Bộ GD-ĐT. *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2015-2016* (Ban hành kèm theo Công văn số 4509/BGDĐT-GDTrH ngày 3/9/2015).

[4] Viện Khoa học Giáo dục (2001). *Quan niệm và xu thế phát triển phương pháp dạy học trên thế giới.*

[5] Phillip C. Schlechty (1991). *Schools for the 21st century.* Jossey-Bass Publishers, New York.